LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU

DANH SÁCH CHUYỂN KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN VÀO TÀI KHOẢN CĐCS QUÍ III NĂM 2023

Số tài khoản: 121000035297. Tại Ngân hàng TMCP Công Thương - Chi nhánh Hòa Thành -PGD DMC

Các CĐCS liên hệ ngân hàng nhận giấy báo có số tiền KPCĐ quý III/2023 để làm chứng từ nhập phần mềm

Đề nghị các CĐCS hoàn thành việc nộp 30% đoàn phí công đoàn tạm tính về tài khoản của LĐLĐ huyện theo quy định trước ngày **16/10/2023**

ĐVT: đồng

Stt	MĐ QH NS	ĐƠN VỊ	CẤP 75% KPCĐ QUÝ III/2023	30% ĐPCĐ QUÝ III/2023 CĐCS phải nộp	NỘI DUNG CHI 75% KPCĐ
1	tc	CĐCS Phòng Tài chinh - kế hoạch	2.588.121	517.624	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
2	nn	CĐCS Phòng Nông nhiệp PTNT	1.560.060	312.012	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
3	ktht	CĐCS Phòng Kinh tế - Hạ tầng	1.576.260	315.252	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
4	vh	CĐCS Phòng Văn hoá-Thông tin-Tư pháp	2.583.990	516.798	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
5	ttvh	Trung tâm văn hóa - thể thao - TT	-	-	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
6	tt	CĐCS Thanh Tra	1.374.603	274.920	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
7	ub	CĐCS Văn phòng HĐND-UBND	8.722.489	1.744.498	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
8	hu	CĐCS Văn phòng Huyện ủy	4.788.150	957.630	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
9	cbd	CĐCS Các Ban Đảng	7.683.472	1.536.694	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
10	mtdt	CĐCS MTTQ và các Đoàn thể	6.655.221	1.439.044	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
11	nv	CĐCS Phòng nội vụ	2.233.170	446.634	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
12	tbxh	CĐCS Phòng LĐTBXH	2.389.842	477.969	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
13	qd	CĐCS Trung tâm phát triển quỹ đất	2.387.070	477.414	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
14	yt	CĐCS Phòng y tế -CTĐ- HĐY	1.666.722	333.345	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
15	tn	CĐCS Phòng Tài nguyên -Thống kê	1.415.880	283.176	Chuyển 75% KPCĐ quý 3 năm 2022
16	xd	CĐCS Ban quản lý đầu tư xây dựng	3.717.900	743.580	Chuyển 75% KPCĐ quý 3 năm 2022
17	vks	CĐCS Viện Kiểm sát	4.026.577	805.316	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
18	ta	CĐCS Toà án	6.389.665	1.277.933	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
19	kb	CĐCS Kho Bạc	2.756.292	551.258	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
20	ds	CĐCS Chi cục Thi hành án dân sự	5.002.154	1.000.430	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
21	ubtt	CĐCS Thị Trấn	4.627.702	925.540	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
22	xsd	CĐCS Xã Suối Đá	5.456.207	1.091.241	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
23	xp	CĐCS Xã Phan	5.715.280	1.143.057	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
24	xbn	CĐCS Xã Bàu Năng	6.124.599	1.224.921	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
25	xcl	CĐCS Xã Chà Là	5.354.109	1.070.823	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
26	xck	CĐCS Xã Cầu Khởi	8.352.045	1.124.409	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
27	xtm	CĐCS Xã Truông Mít	946.368	189.274	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
28	xln	CĐCS Xã Lộc Ninh	6.210.528	1.242.106	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
29	xbc	CĐCS Xã Bến Củi	13.133.112	2.188.851	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
30	xpm	CĐCS Xã Phước Minh	10.567.295	2.113.459	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
31	xpn	CĐCS Xã Phước Ninh	5.901.039	1.180.209	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
32	mnhđ	CĐCS Trường MN Hướng Dương	9.697.732	1.939.546	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023

	ID QHNS	ĐƠN VỊ	CẤP 75% KPCĐ QUÝ III/2023	QUÝ III/2023 CĐCS phải nộp	NỘI DUNG CHI 75% KPCĐ
33	mn20	CĐCS Trường mầm non 20-11	10.766.287	2.153.258	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
34	mnpn	CĐCS Trường MN Phước Ninh	5.231.397	1.046.280	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
35	mnpm	CĐCS Trường mầm non Phước Minh	8.984.807	1.796.962	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
36	mnbc	CĐCS Trường mầm non Bến Củi	5.216.126	1.043.225	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
37	mnck	CĐCS Trường mầm non Cầu Khởi	6.383.387	1.276.677	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
38	mnsd	CĐCS Trường mầm non Suối Đá	7.434.238	1.486.848	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
39	mgxp	CĐCS Trường mẫu giáo Phan	5.256.296	1.051.259	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
40	mgtm	CĐCS Trường mẫu giáo Truông Mít	7.144.093	1.428.819	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
41	mgln	CĐCS Trường mẫu giáo Lộc Ninh	3.998.858	799.772	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
42	mgcl	CĐCS Trường mẫu giáo Chà Là	5.702.401	1.140.481	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
43	thtmb	CĐCS Trường THTruông Mít B	16.943.831	3.388.766	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
44	thnh	CĐCS Trường tiểu học Ninh Hưng	8.697.895	1.739.579	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
45	thln	CĐCS Trường tiểu học Lộc Ninh	15.011.750	3.002.350	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
46	thbl	CĐCS Trường tiểu học Bình Linh	9.615.993	1.923.199	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
47	thtma	CĐCS Trường TH Truông Mít A	17.947.209	3.589.442	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
48	thpna	CĐCS Trường TH Phước Ninh A	18.706.449	3.741.290	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
49	thpma	CĐCS Trường TH Phước Minh A	8.744.525	1.748.905	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
50	thpmb	CĐCS Trường TH Phước Minh B	8.960.617	1.792.124	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
51	thtta	CĐCS Trường tiểu học Thị Trấn	23.897.136	4.779.427	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
52	thbn	CĐCS Trường tiểu học Bàu Năng A	14.334.294	2.866.858	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
53	thbnb	CĐCS Trường TH Bàu Năng B	15.775.455	3.155.091	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
54	thsda	CĐCS Trường tiểu học Suối Đá A	19.826.146	3.965.229	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
55	thsdb	CĐCS Trường tiểu học Suối Đá B	9.028.660	1.805.732	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
56	thcka	CĐCS Trường TH Cầu Khởi A	12.604.544	2.520.909	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
57	thckb	CĐCS Trường TH Cầu Khởi B	9.550.510	1.910.102	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
58	cstt	CĐCS Trường THCS Thị Trấn	17.605.239	3.521.047	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
59	cssd	CĐCS Trường THCS Suối Đá	13.505.083	2.701.016	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
60	thcsxp	CĐCS Trường TH-THCS xã Phan	24.575.453	4.915.091	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
61	csbn	CĐCS Trường THCS Bàu Năng	19.766.353	3.953.271	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
62	cscl	CĐCS Trường THCS Chà Là	10.265.479	2.053.096	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
63	csck	CĐCS Trường THCS Cầu Khởi	15.803.617	3.160.723	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
64	cstm	CĐCS Trường THCS Truông Mít	20.165.114	4.033.023	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
65	thcsbc	CĐCS Trường TH - THCS Bến	17.495.300	3.499.059	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023

Stt	MĐ QHNS	ĐƠN VỊ	CẤP 75% KPCĐ QUÝ III/2023	30% ĐPCĐ QUÝ III/2023 CĐCS phải nộp	NỘI DUNG CHI 75% KPCĐ
66	cspn	CĐCS Trường THCS Phước Ninh	11.814.377	2.362.875	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
67	cspm	CĐCS Trường THCS Phước Minh	12.768.599	2.553.719	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
68	csln	CĐCS Trường THCS Lộc Ninh	13.632.990	2.726.598	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
69	pgd	CĐCS Phòng Giáo dục - Đào tạo	3.869.876	773.975	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
70	tx	CĐCS Trung tâm GDNN-GDTX	3.168.540	633.708	Chuyển 75% KPCĐ quý III năm 2023
		Tổng cộng	**611.802.578**	**121.484.748**	

Tổng cộng 30% ĐPCĐ tạm tính: 121.484.748 đồng

Tổng cộng 75% KPCĐ - Quý III/2023: 611.802.578 đồng

Bằng chữ : Sáu trăm mười một triệu tám trăm lẻ hai ngàn năm trăm bảy mươi tám đồng

Huyện DMC, ngày 09 tháng 10 năm 2023

KẾ TOÁN

NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU

ĐỖ TÀI CÔNG